

Số: /BC-UBND

Hải Dương, ngày 02 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Quyết toán Ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Hải Dương *(Tài liệu trình HĐND tỉnh khóa XVII, kỳ họp thứ 5)*

Căn cứ Nghị định 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách nhà nước;

Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quyết toán Ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Hải Dương như sau:

I. Đánh giá tình hình điều hành ngân sách năm 2020

Nhiệm vụ tài chính – ngân sách năm 2020 triển khai thực hiện trong tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Trong nước, quá trình tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng còn chậm, diễn biến thời tiết, thiên tai bất thường, dịch bệnh bùng phát, đặc biệt dịch bệnh Covid-19 có tác động bất lợi đến sự phát triển kinh tế - xã hội và việc thực hiện các nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2020 cả nước nói chung và của tỉnh Hải Dương nói riêng.

- Về thu ngân sách: do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến sản xuất kinh doanh, đồng thời thực hiện các chính sách miễn giảm thuế, phí, tiền thuê đất của nhà nước nhằm hỗ trợ doanh nghiệp do ảnh hưởng của dịch bệnh dẫn đến thu ngân sách trên địa bàn đạt thấp so với dự toán, nhiều khoản hụt thu lớn như: thu từ doanh nghiệp nhà nước Trung ương (chỉ đạt 76% dự toán), thu từ khu vực doanh nghiệp đầu tư nước ngoài (đạt 76,6% dự toán), thu từ doanh nghiệp ngoài quốc doanh (đạt 79,6% dự toán), thu từ phí, lệ phí (đạt 82,9% dự toán).

Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 17.106 tỷ 166 triệu đồng, bằng 94,5% dự toán Trung ương giao và HĐND tỉnh giao, bằng 85,3% cùng kỳ năm trước (trong đó: thu nội địa: 14.604 tỷ 406 triệu đồng, bằng 107% dự toán trung ương giao và HĐND tỉnh giao, bằng 90,8% thực hiện năm trước).

- Về chi ngân sách: cơ bản đáp ứng được các nhiệm vụ chi đầu tư và dành nguồn tài chính hợp lý thực hiện một số chủ trương, định hướng của tỉnh, kinh phí thực hiện các đề án thực hiện Nghị quyết của đại hội Đảng bộ tỉnh và thực

hiện các chính sách về an sinh xã hội, giải quyết các nhu cầu cấp thiết phát sinh trong năm, kinh phí tiền lương cơ sở, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, trong bối cảnh hụt thu cân đối, ngoài nhiệm vụ chi theo dự toán, ngân sách địa phương còn phải đảm bảo nguồn để chi trả cho công tác phòng chống dịch bệnh và hỗ trợ các nhóm đối tượng yếu thế bị giảm thu nhập, mất việc làm do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 theo các Nghị quyết của Chính phủ. Vì vậy, để đảm bảo cân đối ngân sách, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết điều chỉnh dự toán, tiết kiệm chi, cắt giảm một số khoản chi như: Tạo nguồn bù đắp từ cơ cấu lại chi đầu tư phát triển từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất và tăng thu xổ số kiến thiết; Điều chỉnh cắt giảm kinh phí một số sự nghiệp ngân sách cấp tỉnh; tiết kiệm chi thêm 15% thường xuyên và 70% kinh phí hội nghị 6 tháng cuối năm; cắt giảm kinh phí thường xuyên khác chưa triển khai và không cấp thiết ở 3 cấp ngân sách; đồng thời sử dụng triệt để các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi để có thể đảm bảo bù đắp hụt thu ngân sách.

II. Quyết toán thu ngân sách nhà nước:

Tổng số thu NSNN năm 2020 là 31.831 tỷ 353 triệu đồng, trong đó Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 17.106 tỷ 166 triệu đồng, bằng 94,5% dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao, bằng 85,3% cùng kì năm trước (trong đó: Ngân sách địa phương được hưởng: 13.458 tỷ 345 triệu đồng), *cụ thể:*

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán 2020 HĐND giao	Quyết toán năm 2020	Tỷ lệ% QT/DT HĐND giao
A	THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	18.095.000	17.106.166	95%
I	Thu nội địa	13.645.000	14.604.406	107%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý	1.130.000	858.986	76%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý	125.000	141.042	113%
3	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	4.610.000	3.285.043	71%
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	3.000.000	2.387.795	80%
5	Lệ phí trước bạ	535.000	560.836	105%
6	Thuế sử dụng đất nông nghiệp		25	
7	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	29.000	32.289	111%

8	Thuế thu nhập cá nhân	920.000	931.809	101%
9	Thuế bảo vệ môi trường	540.000	929.118	172%
10	Phí, lệ phí	160.000	132.703	83%
11	Tiền sử dụng đất	2.000.000	4.473.666	224%
12	Thu tiền thuê đất, mặt nước	280.000	309.162	110%
13	Thu tiền sử dụng khu vực biển			
14	Thu từ bán tài sản nhà nước		2.937	
15	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước			
16	Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước		30	
17	Thu khác ngân sách	200.000	349.016	175%
18	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	43.000	49.017	114%
19	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	20.000	102.184	511%
20	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế	15.000	18.269	122%
21	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết (kể cả xổ số điện toán)	38.000	40.479	107%
II	Thu dầu thô	-		
III	Thu Hải quan	4.450.000	2.410.612	54%
IV	Thu Viện trợ	-	22.541	
V	Các khoản huy động, đóng góp	-	43.017	
VI	Thu hồi vốn của Nhà nước	-	25.589	
B	THU CHUYỂN GIAO NGÂN SÁCH	0	10.219.223	
I	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	-	10.140.783	
1	Bổ sung cân đối	-	5.755.104	
2	Bổ sung có mục tiêu	-	4.385.679	
2.1	Bổ sung có mục tiêu bằng nguồn vốn trong nước	-	4.385.679	
2.2	Bổ sung có mục tiêu bằng nguồn vốn ngoài nước	-		

II	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên	-	78.441	
III	Hỗ trợ từ địa phương khác	-		
C	THU CHUYỂN NGUỒN	-	4.045.709	
D	THU KẾT DƯ NGÂN SÁCH	-	352.127	
E	Ghi thu tiền bồi thường GPMB nhà đầu tư ứng trước	108.128	108.128	
	TỔNG SỐ (A+B+C+D+F)		31.831.353	

Tổng thu ngân sách địa phương là 28.137 tỷ 634 triệu (không bao gồm phần điều tiết Ngân sách Trung ương 3.693 tỷ 719 triệu đồng), bao gồm:

- Thu ngân sách nhà nước:	13.458.345	triệu đồng
- Thu chuyển giao ngân sách các cấp:	10.173.325	triệu đồng
- Thu chuyển nguồn:	4.045.709	triệu đồng
- Thu kết dư:	352.127	triệu đồng
- Ghi thu tiền thuê đất nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để bồi thường GPMB:	108.128	triệu đồng

Nếu loại trừ thu chuyển giao giữa ngân sách các cấp thuộc ngân sách địa phương và ghi thu tiền thuê đất nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để bồi thường GPMB là: **8.747 tỷ 787 triệu đồng, bao gồm**

- Thu chuyển giao cấp huyện:	5.400.078	triệu đồng
- Thu chuyển giao NS cấp xã:	3.239.581	triệu đồng
- Ghi thu tiền thuê đất nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để bồi thường GPMB	108.128	triệu đồng

Thì số thực thu của NSDP năm 2020 là : 19.389 tỷ 847 triệu đồng, bao gồm:

- Thu nội địa:	13.367.197	triệu đồng
- Thu viện trợ:	22.541	triệu đồng
- Thu các khoản huy động đóng góp	43.017	triệu đồng
- Thu hồi vốn NSNN và thu quỹ dự trữ tài chính:	25.589	triệu đồng
- Thu kết dư ngân sách năm 2019:	352.127	triệu đồng
- Thu chuyển nguồn từ 2019 sang:	4.045.709	triệu đồng

- Thu bổ sung từ NSTW: 1.501.124 triệu đồng
 - Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 32.543 triệu đồng

III. QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2020

Tổng chi ngân sách địa phương: 28.079 tỷ 831 triệu đồng, cụ thể như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán HĐND quyết định	Quyết toán năm 2020	Tỷ lệ% QT/DT HĐND giao
A	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐP	13.002.197	27.971.703	215,1%
A1	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH	11.816.088	17.893.713	151,1%
I	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	2.822.265	5.222.357	185,0%
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	2.752.286	5.167.335	187,7%
2	Chi trả nợ vốn vay	23.200	20.585	88,7%
3	Chi vốn vay	6.300		0,0%
4	Chi từ nguồn xổ số kiến thiết	38.000	34.437	90,6%
II	CHI THƯỜNG XUYÊN	8.785.874	9.385.234	106,8%
1	Chi sự nghiệp kinh tế	1.052.489	1.248.340	118,6%
2	Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo	3.800.826	3.929.989	103,4%
4	Chi sự nghiệp Y tế	946.510	882.497	93,2%
5	Chi sự nghiệp KH công nghệ	42.726	36.704	85,9%
6	Chi sự nghiệp văn hoá thể thao	129.725	129.324	99,7%
7	Chi sự nghiệp phát thanh TH	68.167	75.133	110,2%
8	Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội	728.186	674.145	92,6%
9	Chi quản lý NN, Đảng và đoàn thể	1.777.409	2.067.150	116,3%
10	Chi hỗ trợ an ninh địa phương	60.526	88.773	146,7%
11	Chi SN quốc phòng địa phương	169.804	184.905	108,9%
12	Chi khác ngân sách	9.506	68.275	718,2%
IV	DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	206.170		0,0%

V	CHI BỔ SUNG QUỸ DTTC	1.230	1.230	100,0%
VII	CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM SAU		3.284.174	
VIII	CHI TRẢ LÃI VAY ĐTPT	549	719	131,0%
A2	CHI CTMT TW CĐ QUA NSĐP	1.186.109	1.359.889	114,7%
A3	CHI BỔ SUNG CHO NS CẤP DƯỚI		8.639.659	
A4	CHI NỘP NGÂN SÁCH CẤP TRÊN		78.441	
A4	CHI HỖ TRỢ ĐỊA PHƯƠNG KHÁC			
B	GHI CHI TIỀN THUÊ ĐẤT NHÀ ĐẦU TƯ TỰ NGUYỆN ỨNG TRƯỚC ĐỂ BỒI THƯỜNG GPMB	108.128	108.128	100,0%
	TỔNG CHI NSĐP(A+B)	13.110.325	28.079.831	214,2%
C	BỘI THU/BỘI CHI NGÂN SÁCH	23.200	20.585	88,7%

(Chi tiết tại Biểu số 04 đính kèm)

Tổng chi ngân sách địa phương: 28.079.831 triệu đồng

Trong đó:

- Chi cân đối ngân sách: 17.893.714 triệu đồng
- Chi CTMT cân đối qua NSĐP: 1.359.889 triệu đồng
- Chi bổ sung cho NS cấp dưới: 8.639.659 triệu đồng
- Chi nộp NS cấp trên: 78.441 triệu đồng
- Ghi chi tiền thuê đất do nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để GPMB: 108.128 triệu đồng

Nếu loại trừ chi chuyển giao ngân sách địa phương và ghi chi tiền thuê đất nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để GPMB là: **8.747 tỷ 787** triệu đồng, bao gồm:

- + Chi chuyển giao cho NS huyện: 5.400.078 triệu đồng
- + Chi chuyển giao cho NS xã: 3.239.581 triệu đồng
- + Ghi chi tiền thuê đất do nhà đầu tư tự nguyện ứng trước để GPMB: 108.128 triệu đồng

Thì số thực chi ngân sách địa phương năm 2020 là: **19.332 tỷ 044** triệu đồng, bao gồm:

- Chi cân đối ngân sách:	17.893.714	triệu đồng
+ Chi đầu tư phát triển:	5.222.357	triệu đồng
+ Chi Thường xuyên:	9.385.234	triệu đồng
+ Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.230	triệu đồng
+ Chi chuyển nguồn:	3.284.174	triệu đồng
+ Chi trả lãi vay:	719	triệu đồng
- Chi CTMT cân đối qua NSDP:	1.359.889	triệu đồng
- Chi nộp NS cấp trên:	78.441	triệu đồng

C. CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH VÀ XỬ LÝ KẾT DƯ.

I. Cân đối ngân sách địa phương

- 1.1. Tổng thu ngân sách địa phương : **28.137 tỷ 634 triệu đồng.**
 1.2. Tổng chi ngân sách địa phương: **28.079 tỷ 831 triệu đồng.**
 1.3. Kết dư ngân sách địa phương: **57 tỷ 803 triệu đồng**

II. Phân tích kết dư ngân sách:

- 2.1. Kết dư ngân sách tỉnh: 10 tỷ 037 triệu đồng.
 2.2. Kết dư ngân sách huyện, thành phố, thị xã: 14 tỷ 008 triệu đồng.
 2.3. Kết dư ngân sách xã: 33 tỷ 758 triệu đồng.

III. Xử lý kết dư

Theo quy định tại điều 71 Luật Ngân sách nhà nước về xử lý kết dư ngân sách nhà nước:

“1. Kết dư ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh được sử dụng để chi trả nợ gốc và lãi các khoản vay của ngân sách nhà nước. Trường hợp còn kết dư ngân sách thì trích 50% vào quỹ dự trữ tài chính cùng cấp; trích 50% còn lại vào thu ngân sách năm sau; trường hợp quỹ dự trữ tài chính đã đủ mức 25% dự toán chi ngân sách hằng năm thì số kết dư còn lại hạch toán vào thu ngân sách năm sau.

2. Kết dư ngân sách huyện, cấp xã được hạch toán vào thu ngân sách năm sau.”

UBND tỉnh đề nghị xử lý kết dư ngân sách năm 2020 như sau:

3.1. Ngân sách cấp tỉnh: 10.037 triệu đồng

+ Chuyển 50% vào Quỹ dự trữ tài chính của tỉnh.

+ Chuyển 50% vào thu ngân sách cấp tỉnh năm 2021.

3.2. Ngân sách cấp huyện: Chuyển kết dư ngân sách huyện, thành phố 14 tỷ 008 triệu đồng vào thu ngân sách huyện, thành phố năm 2021.

3.3. Ngân sách cấp xã: Chuyển kết dư ngân sách xã, phường, thị trấn 33 tỷ 758 triệu đồng vào thu ngân sách xã, phường, thị trấn năm 2021.

Trên đây là số liệu Quyết toán ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Hải Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu dự họp kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh khoá XVII;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC, Thư (30b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Triệu Thế Hùng